

DANH SÁCH THI SINH VIÊN GIỎI NĂM 2016**MÔN THI: TIẾNG ANH**Địa điểm: **Phòng học LT số 01 Trung tâm NN-TH**Thời gian thi: **8h00'****Phòng thi 01**Ngày thi: **27 tháng 3 năm 2016**Hình thức thi: **Trắc nghiệm và Tự luận**

STT	Họ và tên		Lớp	SBD	Số tờ	Chữ ký	Số phách	Điểm chung		Ghi chú
								Số	Chữ	
1	Phạm Thị Kim	Anh	D-QLTN3A	1						
2	Đỗ Thị Lan	Anh	D-QLTN4B	2						
3	Nguyễn Thị Thục	Anh	D-CNTP3A	3						
4	Đỗ Thị	Ánh	D-KETOAN5A	4						
5	Đỗ Ngọc	Bích	D-BVTV5A	5						
6	Nguyễn Thị	Bình	D-KETOAN5A	6						
7	Vũ Duy	Bình	D-QLTN3C	7						
8	Vì Văn	Bón	D-THUY4B	8						
9	Trần Thanh	Chúc	D-KETOAN3A	9						
10	Thân Thành	Công	D-KETOAN5A	10						
11	Ngô Khắc Thành	Đạt	D-QLTNR4A	11						
12	Hoàng Bảo	Diễm	D-KETOAN2A	12						
13	Triệu Thị Ngọc	Diệp	D-QLTN4B	13						
14	Phạm Văn	Đô	D-QLTN4C	14						
15	Dương Anh	Đức	D-KETOAN5A	15						
16	Nguyễn Thị Thanh	Dung	D-KETOAN5A	16						
17	Nguyễn Thị	Duyên	D-QLTN3C	17						
18	Nguyễn Thị Hương	Giang	D-CNSH3A	18						
19	Chu Thị	Hà	D-KETOAN5A	19						
20	Phạm Thị Thanh	Hà	D-KETOAN4A	20						
21	Trần Thị	Hà	D-KETOAN4A	21						
22	Nguyễn Hồng	Hà	D-KETOAN4A	22						
23	Lê Thị	Hà	D-THUY4A	23						
24	Vũ Thị	Hằng	D-KETOAN5A	24						
25	Chu Thị	Hằng	D-KETOAN5A	25						
26	Giáp Mai	Hằng	D-QLDD4A	26						
27	Thân Thị Hồng	Hiên	D-KETOAN5A	27						
28	Mê Thị	Hiên	D-KETOAN5A	28						
29	Nguyễn Thị	Hiên	D-KETOAN5A	29						
30	Thân Ngọc	Hiên	D-KETOAN5A	30						

Tổng số sinh viên theo danh sách thi:

Số SV vắng thi:

Tổng số bài thi:

Tổng tờ giấy thi:

Lý do vắng:

CÁN BỘ COI THI 1

CÁN BỘ ĐÁNH PHÁCH

CÁN BỘ VÀO PHÁCH 1

CÁN BỘ COI THI 2

CÁN BỘ VÀO PHÁCH 2

DANH SÁCH THI SINH VIÊN GIỎI NĂM 2016**MÔN THI: TIẾNG ANH**Địa điểm: **Phòng học tiếng 01 Trung tâm NN-TH**Thời gian thi: **8h00'****Phòng thi 02**Ngày thi: **27 tháng 3 năm 2016**Hình thức thi: **Trắc nghiệm và Tự luận**

STT	Họ và tên		Lớp	SBD	Số tờ	Chữ ký	Số phách	Điểm chung		Ghi chú
								Số	Chữ	
1	Đỗ Mạnh	Hiếu	D-THUY4C	31						
2	Hoàng Xuân	Hoa	D-KETOAN4A	32						
3	Chu Thị	Hoàng	D-KETOAN2A	33						
4	Thân Minh	Hoàng	D-THUY4C	34						
5	Trịnh Thị	Hồng	D-KETOAN5A	35						
6	Nguyễn Thị	Huệ	D-KETOAN5A	36						
7	Nguyễn Thị Thu	Huệ	D-KETOAN4A	37						
8	Trịnh Dương Trườ	Hung	D-KINHTE5A	38						
9	Nguyễn Thị Diệu	Hương	D-KETOAN3A	39						
10	Nguyễn Thu	Hương	D-QLDD3C	40						
11	Đình Quang	Huy	D-QLDD3A	41						
12	Ngô Thế	Huy	D-QLTN5A	42						
13	Vũ Ngọc	Huy	D-KHCT5A	43						
14	Tổng Thị	Lâm	D-KETOAN3A	44						
15	Nguyễn Thị	Lan	D-KETOAN5A	45						(10/02)
16	Nguyễn Thị	Lan	D-KETOAN5A	46						(11/02)
17	Đồng Thị	Lan	D-THUY3B	47						
18	Phùng Thị	Lan	D-CNSH3A	48						
19	Dương Thị Mỹ	Linh	D-KETOAN5A	49						
20	Bùi Thị Hà	Linh	D-CNSH3A	50						
21	Nguyễn Thị Hươn	Loan	D-KETOAN5A	51						
22	Tô Thị Thủy	Luận	D-QLDD3A	52						
23	Lê Văn	Lực	D-THUY3A	53						
24	Nguyễn Thị	Lương	D-KETOAN5A	54						
25	Ngô Thị	Ly	D-KINHTE5A	55						

Tổng số sinh viên theo danh sách thi:

Số SV vắng thi:

Tổng số bài thi:

Tổng tờ giấy thi:

Lý do vắng:

CÁN BỘ COI THI 1

CÁN BỘ ĐÁNH PHÁCH

CÁN BỘ VÀO PHÁCH 1

CÁN BỘ COI THI 2

CÁN BỘ VÀO PHÁCH 2

DANH SÁCH THI SINH VIÊN GIỎI NĂM 2016

MÔN THI: TIẾNG ANH

Địa điểm: **Phòng học tiếng 02 Trung tâm NN-TH**Thời gian thi: **8h00'****Phòng thi 03**Ngày thi: **27 tháng 3 năm 2016**Hình thức thi: **Trắc nghiệm và Tự luận**

STT	Họ và tên		Lớp	SBD	Số tờ	Chữ ký	Số phách	Điểm chung		Ghi chú
								Số	Chữ	
1	Phan Thị	Lý	D-THUY3B	56						
2	Lương Thị Ngọc	Lý	D-THUY4C	57						
3	Vì Tuyết	Mai	D-QLTN5A	58						
4	Trần Thị	May	D-KETOAN5A	59						
5	Khổng Thị Nguyệt	Minh	D-KETOAN5A	60						
6	Kim Văn	Minh	D-KINHTE5A	61						
7	Đặng Thị Thanh	Minh	D-THUY4A	62						
8	Dương Thị	Mỹ	D-KETOAN3A	63						
9	Trần Thị Việt	Mỹ	D-QLDD4B	64						
10	Hoàng Thị	Nga	D-KETOAN3A	65						
11	Nguyễn Thị Mỹ	Ngân	D-KETOAN5A	66						
12	Đinh Văn	Ngọc	D-THUY3B	67						
13	Phạm Minh	Nguyệt	D-QLTN5A	68						
14	Ngô Tuyết	Nhi	D-KETOAN5A	69						
15	Đồng Thị	Nhung	D-QLDD4B	70						
16	Thân Thị	Nhung	D-QLTN5A	71						
17	Lê Thị	Nụ	D-KHCT3A	72						
18	Nguyễn Thị	Oanh	D-THUY4B	73						
19	Nguyễn Thị	Phượng	D-CNSH3A	74						
20	Hồ Hải	Quang	D-QLTN3A	75						
21	Nguyễn Thị	Quy	D-KETOAN5A	76						
22	Nguyễn Thị	Quyên	D-THUY3A	77						
23	Phạm Thị	Quyên	D-CNTP4A	78						
24	Nguyễn Thị	Quỳnh	D-KETOAN5A	79						
25	Thân Thị	Sen	D-THUY3B	80						
26	Nguyễn Minh	Sơn	D-KETOAN3A	81						

27	Nguyễn Thị Hương	Thắm	D-THUY3B	82						
28	Hoàng Thị	Thanh	D-KETOAN4A	83						
29	Lương Thị Minh	Thanh	D-CNSH3A	84						
30	La Văn	Thành	D-CHANNUOI5A	85						

Tổng số sinh viên theo danh sách thi:

Số SV vắng thi:

Tổng số bài thi:

Tổng tờ giấy thi:

Lý do vắng:

CÁN BỘ COI THI 1

CÁN BỘ ĐÁNH PHÁCH

CÁN BỘ VÀO PHÁCH 1

CÁN BỘ COI THI 2

CÁN BỘ VÀO PHÁCH 2

DANH SÁCH THI SINH VIÊN GIỎI NĂM 2016**MÔN THI: TIẾNG ANH**Địa điểm: **Phòng máy tính Trung tâm NN-TH**Thời gian thi: **8h00'****Phòng thi 04**Ngày thi: **27 tháng 3 năm 2016**Hình thức thi: **Trắc nghiệm và Tự luận**

STT	Họ và tên		Lớp	SBD	Số tờ	Chữ ký	Số phách	Điểm chung		Ghi chú
								Số	Chữ	
1	Triệu Thị	Thảo	D-QLTN4C	86						
2	Nguyễn Thị Thu	Thảo	D-KHCT4A	87						
3	Dương Thị	Thoa	D-QLTN4A	88						
4	Phạm Thị	Thom	D-QLTN3C	89						
5	Phạm Thị	Thư	D-CNTP4A	90						
6	Đặng Đình	Thuận	D-QLDD5A	91						
7	Tạ Thị	Thương	D-THUY3A	92						
8	Nguyễn Thị	Thúy	D-KETOAN5A	93						
9	Hoàng Bích	Thủy	D-LAMSINH	94						
10	Nguyễn Hữu	Tiếp	D-THUY4B	95						
11	Hoàng Thị Thu	Trang	D-KETOAN5A	96						
12	Phạm Thị Huyền	Trang	D-KETOAN3A	97						
13	Đỗ Đình	Trọng	D-QLTN4A	98						
14	Phùng Thị Hồng	Trúc	D-QLTN4C	99						
15	Trần Xuân	Trường	D-QLTN5A	100						
16	Nguyễn Tuấn	Tú	D-CNTP4A	101						
17	Đinh Thành	Tuân	D-KINHTE5A	102						
18	Lê Sơn	Tùng	D-THUY4B	103						
19	Đỗ Thị	Tuyết	D-KETOAN5A	104						
20	Nguyễn Thị	Tuyết	D-KETOAN3A	105						
21	Chu Thị Kiều	Vân	D-QLTN4C	106						
22	Phạm Thị	Vi	D-THUY3A	107						
23	Nguyễn Thị Hải	Yên	D-KETOAN5A	108						
24	Trần Thị Hải	Yên	D-THUY3A	109						

Tổng số sinh viên theo danh sách thi:

Số SV vắng thi:

Tổng số bài thi:

Tổng tờ giấy thi:

Lý do vắng:

CÁN BỘ COI THI 1

CÁN BỘ ĐÁNH PHÁCH

CÁN BỘ VÀO PHÁCH 1

CÁN BỘ COI THI 2

CÁN BỘ VÀO PHÁCH 2